TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BĐ** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **06**/2023/QĐCNHGT-DS	*Bđ, ngày 29 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào điều 32, 33 ,34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của.

- Người khởi kiện: Bà Viên A M, sinh năm 1965.
- Người bị kiện: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1972.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" đề ngày 17 tháng 4 năm 2023 của bà Viên A M.
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 5 năm 2023, về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ/một phần tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:
- Người khởi kiện: bà Viên A M, sinh năm 1965; Địa chỉ: Ấp Tân Nhân, xã Tân Tiến, huyện Bđ, tỉnh Bình Phước.
- Người bị kiện: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1972; Địa chỉ: Ấp Tân Đ6ng, xã Tt, huyện Bđ, tỉnh Bình Phước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 5 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 5 năm 2023, cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị L có trách nhiệm trả cho bà Viên A M số tiền là: 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng).

Phương thức trả như sau: 1.500.000đ/1tháng, thời điểm trả nợ bắt đầu từ ngày 15/3/2023; các tháng tiếp theo trả vào ngày 15 dương lịch hàng tháng cho đến khi trả hết số nợ trên.

Khi bà L vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì bà M có quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ số nợ trên.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật người có quyền có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì người phải thi hành án còn phải

trả tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian, số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

2. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKS nhân dân huyện Bđ;
- Chi cục THA DS huyện Bđ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Thị Việt Nga